

PHƯƠNG ÁN
Bảo vệ thực vật vụ Đông năm 2023

Căn cứ Phương án sản xuất vụ Đông năm 2023 của UBND huyện Thạch Thành;

Căn cứ vào quy luật phát sinh, phát triển và gây hại của các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng trên địa bàn. UBND huyện Thạch Thành xây dựng phương án phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng vụ Đông năm 2023 làm cơ sở để các xã, thị trấn chủ động trong công tác điều tra, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh hại như sau:

I. SÂU BỆNH HẠI CHÍNH TRÊN CÂY TRỒNG VỤ ĐÔNG VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ

1. Trên cây ngô

TT	Sâu bệnh hại	Giai đoạn mẫn cảm	Điều kiện ảnh hưởng	Phòng trừ
1	Sâu xám	Hại mạnh ngô giai đoạn cây con.	Đất cát pha, thịt nhẹ, nhất là đất phù sa ven sông, sâu thường gây hại nhiều hơn.	- Làm sạch cỏ dại, phơi đất để tiêu diệt sâu non và nhộng. - Luân canh với cây trồng nước; - Kết hợp bắt thủ công và dùng thuốc khi mật độ sâu cao: Dylan 10WG, Topsix 82WG để phun trừ vào chiều tối.
2	Sâu keo mùa thu, sâu ăn lá	- Sâu keo mùa thu hại nặng khi ngô 4 lá tới xoắn nõn. - Sâu ăn lá hại nặng khi ngô 5-8 lá.	Sâu hại nặng trong điều kiện thời tiết ẩm, mưa nhiều, ẩm độ không khí cao.	- Làm sạch cỏ dại. - Gieo trồng các giống ngô có lớp biểu bì lá dày để hạn chế sự gây hại của sâu. - Dùng thuốc Dylan 10WG, Topsix 82WG, Virtako 40WG để phun trừ khi sâu tuổi nhỏ.
3	Sâu đục thân, đục bắp	Sâu hại ngô 9-10 lá đến thu hoạch.	Sâu hại nặng khi thời tiết ẩm, mưa nhiều, ẩm độ cao.	- Gieo trồng các giống kháng sâu đục thân - Dùng thuốc Prevathon 5SC để phun trừ khi sâu mới nở.
4	Rệp cờ	Giai đoạn cây ngô trổ cờ - phun râu	Thời tiết ẩm, hanh rệp xuất hiện nhiều, hại nặng	- Gieo trồng mật độ hợp lý. - Dùng thuốc Actara 25WG, Chess 50WG, Chatot 600WG để phun trừ kịp thời.
5	Bệnh huyết dụ	Giai đoạn cây con	Bệnh hại nặng trên các chân đất xấu, bạc màu, đất chặt bí, nghèo chất hữu cơ, nghèo lân	- Tăng cường bón lót phân chuồng, lân. - Xới phá váng tạo độ thông thoáng cho đất, phun các loại phân bón lá có hàm lượng lân cao giúp rễ phát triển thuận lợi.

6	Bệnh đốm lá lớn, đốm lá nhỏ	Cây 4-5 lá đến cuối vụ	Cây ngô sinh trưởng kém, bón phân không cân đối, mật độ dày bệnh hại mạnh. Khi nhiệt độ cao, mưa nhiều bệnh gia tăng.	- Làm đất kỹ, chăm sóc, bón phân, tưới nước hợp lý giúp cây ngô sinh trưởng tốt, tăng khả năng chống chịu bệnh. - Dùng thuốc Atracol 70WP, Anvil 5SC, Tilt super 300EC, Nevo 330EC để phun trừ bệnh.
7	Bệnh khô vằn	Ngô xoắn nõn - trở cờ đến thu hoạch	- Thời tiết ẩm, ẩm độ cao, trồng mật độ dày thì bệnh hại nặng.	- Vệ sinh thu dọn tàn dư cây bệnh - Gieo mật độ hợp lý, bón cân đối, chú ý tăng lượng kali. - Dùng thuốc Tilt super 300EC, Nevo 330 EC, Validacin 5SL để phun trừ.
8	Bệnh lùn sọc đen	4-5 lá đến thu hoạch	Rầy lưng trắng là môi giới truyền bệnh	- Chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật để cây ngô sinh trưởng phát triển khỏe tăng sức đề kháng cho cây. - Phun trừ rầy lưng trắng bằng các loại thuốc Actara 25WG, Chess 50WG, Chatot 600WG. - Tiêu hủy cả ruộng khi ngô bị bệnh nặng, không có khả năng cho năng suất.

2. Trên cây bí xanh, cây dưa

2.1. Sâu hại

* Các loại sâu miệng nhai:

- Sâu xám, sâu xanh: Ưu tiên sử dụng các loại thuốc nguồn gốc sinh học có tính thấm sâu mạnh như: Topsix 82WG, Dylan 10WG, Abamectin 3.6EC.

- Sâu tơ: Là loài sâu có khả năng kháng thuốc rất cao, để đảm bảo hiệu quả phòng trừ cần sử dụng luân phiên các loại thuốc Chlorfeeran 240SC, Radiant 60SC

* Các loại sâu thuộc nhóm chích hút:

- Rệp, bọ trĩ, ruồi đục trái: Sử dụng các loại thuốc có tính nội hấp, lưu dẫn: Clodin 360WG, LK setup 75WP, Abamectin 3.6EC, Acetapro 500WP, phun theo hướng dẫn sử dụng trên bao bì. Riêng bọ trĩ cần phun luân phiên các loại thuốc để tránh hiện tượng kháng thuốc.

2.2. Bệnh hại

Các loại bệnh hại chính trên cây bí gồm: Bệnh héo xanh vi khuẩn, bệnh lở cổ rễ thời kỳ cây con; bệnh phấn trắng, nứt dây sùi mủ thời kỳ ra hoa đậu quả; bệnh sương mai, thán thư do nấm gây hại; khảm lá virus.

* Bệnh do vi khuẩn gây hại (bệnh héo xanh): Sử dụng các loại thuốc đặc hiệu như: Xanthomix 20WP, Ychatot 900 SP, Kasumin 2L, để phun phòng trừ.

* Các loại bệnh do nấm:

- Bệnh lở cổ rễ: Amistar top 325 SC, Anvil 5SC, Validacin 5L.

- Bệnh sương mai: CabrioTop 600WG, RidomilGold 68WG, Acrobat 600WP

- Bệnh nứt thân sùi mủ: Alonil 800WG, Aliette 800WG.

- Bệnh phấn trắng: Score 250EC, Amistar top 325 SC.

* *Bệnh do virus gây hại (khảm lá)*: Phải nhổ bỏ cây bị bệnh đem tiêu hủy chống lây lan và sử dụng các loại thuốc diệt các đối tượng môi giới truyền bệnh (Bọ trĩ, bọ phấn trắng).

3. Một số sâu bệnh hại trên cây rau và biện pháp phòng trừ

3.1. Sâu tơ: Là loài sâu có tính kháng thuốc cao, gây hại chủ yếu trên cây súp lơ, su hào, bắp cải

Biện pháp phòng trừ:

- + Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng, tỉa bỏ các lá già;
- + Luân canh với cây trồng khác, trồng xen với cây họ cà sẽ đuổi được bướm sâu tơ, dùng lưới che tránh trưởng thành vào đẻ trứng.
- + Sử dụng luân phiên các loại thuốc sau: Dylan 10EC, Chlorfeeran 240SC, Radiant 60S.

3.2. Bọ nhảy sọc cong: Thường gây nặng trên hại rau cải vào cuối vụ Đông

Biện pháp phòng trừ:

- Áp dụng luân canh với cây trồng khác, tốt nhất là với cây lúa nước;
- Giai đoạn cây con cần tập trung chăm sóc cho cây nhanh phát triển để tránh sự gây hại của bọ nhảy;
- Vệ sinh đồng ruộng, sau khi thu hoạch cần cày đất phơi ruộng.

Khi mật độ bọ nhảy cao có thể sử dụng một số loại thuốc sau: Abamectin 3.6EC, Clodin 360WG, Acetapro 500WP.

3.3. Sâu khoang: Là loài sâu đa thực, hại trên nhiều loại rau và cây trồng vụ đông.

Biện pháp phòng trừ:

- Vệ sinh đồng ruộng, cày ải phơi đất hoặc cho ruộng ngập nước 2-3 ngày để diệt nhộng, sâu non trong đất.
- Buổi tối soi đèn bắt thủ công. Khi mật độ cao sử dụng luân phiên một số loại thuốc như: Topsix 82WG, Dylan 10WG, Abamectin 3.6EC hoặc các chế phẩm có nguồn gốc *Bacillus thuringiensis*.

3.4. Rệp: Thường hại rau màu vụ Đông vào cuối vụ. Khi mật độ rệp cao phun trừ bằng các loại thuốc sau: LK setup 75WP, Chess 50WG, Midan 10WP.

3.5. Bệnh thối nhũn: Bệnh do vi khuẩn gây ra, phát triển trong điều kiện mưa nhiều, ruộng thoát nước kém, bón phân đạm quá nhiều. Bệnh tồn tại trong đất, trên tàn dư cây trồng.

Biện pháp phòng trừ:

- Vệ sinh đồng ruộng, thu dọn tàn dư cây bệnh. Cày phơi ải đất, lên luống cao;
- Sử dụng phân chuồng hoại mục, bón phân cân đối, hợp lý;
- Sử dụng thuốc: Kasumin 2SL, Starner 20WP, Xanthomix 20WP.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT

Phối hợp với Trung tâm dịch vụ nông nghiệp chủ động tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV, phân bón trên địa bàn huyện. ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm trong kinh doanh vật tư nông nghiệp.

2. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp

- Thực hiện tốt công tác điều tra đồng ruộng, dự tính, dự báo chính xác thời gian phát sinh, diễn biến, mức độ gây hại của các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng, tham mưu các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả;

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn nông dân thực hiện các biện pháp tổng hợp phòng trừ sâu bệnh hại, nguyên tắc “4 đúng” trong sử dụng thuốc BVTV, đảm bảo an toàn cho môi trường, con người và cây trồng.

4. Trung tâm văn hóa, thông tin, thể thao và du lịch

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân nắm bắt được diễn biến dịch hại cũng như các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây trồng, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, hiệu quả.

5. UBND các xã, thị trấn

- Thực hiện tốt lịch thời vụ theo hướng dẫn của UBND huyện đối với cây trồng vụ Đông để hạn chế thấp nhất sự gây hại của sâu bệnh. Đồng thời UBND các xã, thị trấn căn cứ vào Phương án phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng vụ Đông năm 2023 để xây dựng phương án phòng trừ sâu bệnh cụ thể cho đơn vị mình.

- Đẩy mạnh việc mở rộng thực hiện các tiến bộ kỹ thuật như chương trình IPM, ICM, VietGAP, các tiến bộ về sử dụng thuốc hữu cơ sinh học nhằm bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất.

Trên đây là Phương án bảo vệ thực vật vụ Đông 2023; yêu cầu các phòng ban, các đơn vị liên quan, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội và UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt các nội dung nêu trên góp phần hoàn thành mục tiêu phát triển nông nghiệp của huyện./.

Nơi nhận:

- TT: HU, HĐND huyện (để b/c);
- CT, PCT UBND huyện (để b/c);
- Chi cục TT và BVTV tỉnh (để b/c);
- Phòng Nông nghiệp và PTNT (để t/h);
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp (để t/h);
- Trung tâm VH, TT, TT và DL (để t/h);
- UBND các xã, thị trấn (để t/h);
- Lưu: VT, TTDVNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Bá Sơn